TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN LỘC** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 80/2020/QĐST-HNGĐ	*Can Lộc, ngày 13 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P; Sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Xóm Bắc Tân Dân, xã Tùng L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Chỉ A; Sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: Xóm Bắc Tân Dân, xã Tùng L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/11/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Chỉ A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1 Về nuôi con chung sau khi ly hôn:

Giao cháu Nguyễn Chỉ Minh K, sinh ngày 14/6/2018 cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Chỉ A có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Nguyễn Thị P và có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Chỉ A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng một triệu đồng kể từ sau khi ly hôn đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi về quyền nuôi con, cấp dưỡng vào ngày 15 dương lịch hàng tháng.

Kể từ ngày 15/11/2020 và ngày chị P có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh A không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nói trên thì anh A còn phải chịu tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị P và anh A đã tự giải quyết về tài sản chung, thống nhất không có nợ chung nên Tòa án không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

2.3. Về án phí: Chị P chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ từ khoản tiền tạm ứng án phí mà chị P đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000284 ngày 09/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Chị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Tùng L;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh